



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG & PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm báo cáo: 2017

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty CP Đầu tư Xây dựng & Phát triển năng lượng Vinaconex
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2800 799 804
- Vốn điều lệ: 455.999.950.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 634.851.345.278 đồng
- Địa chỉ: Tầng 19, Tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
- Số điện thoại: 024.62699988 Số Fax: 024.62699977
- Website: www.vinaconexpc.com.vn
- Mã cổ phiếu : VCP

Quá trình hình thành và phát triển

Tiền thân của Công ty là Công ty cổ phần Thủy điện Cửa Đạt, do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hoá cấp Giấy Chứng nhận ĐKKD lần đầu ngày 18/05/2004 và được Sở Kế hoạch & Đầu tư Hà Nội cấp giấy chứng nhận ĐKKD thay đổi lần thứ 4 ngày 12/07/2010, thay đổi lần thứ 6 ngày 29/07/2016. Công ty CP Đầu tư Xây dựng & Phát triển năng lượng Vinaconex có vốn điều lệ 455.999.950.000 đồng. Công ty có 23,5 ha đất tại địa bàn huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa để xây dựng công trình là dự án Thủy điện Cửa Đạt; 4.500 m² đất xây dựng khu nhà quản lý vận hành Nhà máy Thủy điện và 03 ha đất xây dựng nhà ở CBCNV tại Xã Xuân Cẩm, huyện Thường Xuân, Thanh Hoá. Ngoài ra Công ty còn có một văn phòng cao cấp (hạng A) với diện tích 623 m² tại tầng 19, Tòa nhà VINACONEX, số 34 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội để làm trụ sở giao dịch. Công ty có 02 công ty thành viên (*nắm giữ 51% vốn điều lệ*) là Công ty Cổ phần Thủy điện Bái Thượng và Công ty Cổ phần Thủy điện Xuân Minh.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: Đầu tư xây dựng các dự án thủy điện; Sản xuất và kinh doanh điện năng; Nhận thầu xây lắp công trình dân dụng, công nghiệp...
- Địa bàn kinh doanh: Nhà máy Thủy điện sản xuất điện năng đặt tại huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Công ty cổ phần
- Cơ cấu bộ máy quản lý: Hội đồng quản trị ban hành nghị quyết, quyết định - Ban Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện.
- Các công ty con, công ty liên kết:

+ *Nhà máy thủy điện Cửa Đạt*- Chi nhánh Công ty CP Đầu tư XD và phát triển năng lượng Vinaconex tại Thanh Hóa - Địa chỉ: Tầng 1, nhà quản lý điều hành các công trình thủy điện, thôn Trung chính, xã Xuân Cẩm, huyện Thường Xuân, Tỉnh Thanh Hóa.

Điện thoại: 0373 555 666 - Fax: 0373 555 668

Mã số thuế: 2800 799 804 -001

+ *Công ty Cổ phần Thủy điện Bái Thượng* - Địa chỉ: Tầng 2, nhà quản lý điều hành các công trình thủy điện, thôn Trung chính, xã Xuân Cẩm, huyện Thường Xuân, Tỉnh Thanh Hóa

Điện thoại: 0373 555 099 – Fax: 0373 555 069

Mã số thuế: 2801952893

+ *Công ty cổ phần Thủy điện Xuân Minh*- Địa chỉ: nhà quản lý điều hành các công trình thủy điện, thôn Trung chính, xã Xuân Cẩm, huyện Thường Xuân, Tỉnh Thanh Hóa

Điện thoại: 0373 555 099 – Fax: 0373 555 069

Mã số thuế: 2802 200078

4. Định hướng phát triển

– Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Vận hành Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt phát điện với công suất đáp ứng công suất thiết kế đồng thời đảm bảo an toàn của máy móc thiết bị, trả gốc và lãi vay đầy đủ, đảm bảo thu nhập của CBCNV được ổn định.

– Thực hiện việc đầu tư xây dựng các nhà máy thủy điện.

– Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Trở thành công ty chuyên đầu tư các nhà máy thủy điện.

– Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

Về môi trường: Công ty đã thực hiện đúng công tác giám sát chất lượng môi trường hàng năm và định kỳ báo cáo kết quả tới các cơ quan liên quan theo đúng quy định, tiến hành trồng cây xanh quanh khu vực nhà máy....

Về xã hội và cộng đồng: Công ty đã có những đóng góp nhất định cho sự phát triển bền vững cũng như đem lại những lợi ích kinh tế - xã hội của địa phương, bao gồm: Tạo việc làm cho người dân địa phương thông qua việc tuyển dụng lao động vào làm việc tại nhà máy và công trường, tăng thu nhập cho người dân; hỗ trợ phát triển kinh tế địa phương; giảm tỷ lệ đói nghèo và tệ nạn xã hội; cải thiện hệ thống cơ sở hạ tầng tại địa phương thông qua xây dựng, nâng cấp đường, xây dựng hệ thống đường điện, xây dựng nhà văn hoá....

5. Các rủi ro:

5.1. Rủi ro chung:

- Rủi ro về kinh tế: Dưới tác động của suy thoái kinh tế toàn cầu nói chung và Việt Nam nói riêng, sự suy thoái, khủng hoảng kinh tế sẽ ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và gián tiếp đến sản xuất kinh doanh điện năng.
- Rủi ro về pháp luật: Các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật chứng khoán.... và các văn bản pháp luật chuyên ngành có liên quan, đặc biệt là các quy định liên quan đến sản xuất và

kinh doanh điện năng. Với đặc điểm hệ thống luật hiện tại chưa hoàn chỉnh, thiếu tính ổn định và không nhất quán, khả năng vẫn có những thay đổi về luật, chính sách ưu đãi đầu tư, thuế... Điều này có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác hoạch định chiến lược dài hạn của Công ty.

- **Rủi ro đặc thù:**

- *Rủi ro về thời tiết:* Điều kiện thời tiết là rủi ro chủ yếu có ảnh hưởng lớn nhất tới hoạt động trong lĩnh vực thủy điện của công ty. Biến đổi khí hậu làm thay đổi lượng mưa ảnh hưởng tới chu kỳ thủy văn và dòng chảy của sông, làm ảnh hưởng đến sản lượng phát của các dự án thủy điện. Lượng trầm tích tăng lên cũng có thể làm tăng tốc độ bồi lắng lòng hồ và làm tuabin máy phát mau hư hỏng, dẫn tới giảm sản lượng phát điện. Trường hợp hạn hán kéo dài, lượng mưa giảm cả trong mùa mưa, làm lượng nước tích trong hồ chứa thấp hơn so với năng lực thiết kế làm ảnh hưởng lớn tới sản lượng điện sản xuất của nhà máy. Ngoài ra, các thiên tai khác như lũ quét và mưa lớn có thể gây thiệt hại về đường sá và các công trình đê đập của nhà máy, gây ra sự cố trong việc phát điện và tăng phí sửa chữa.

Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Doanh thu thuần năm 2017 đạt: 427.819.356.108 đồng đạt 115,69 % so với kế hoạch năm 2017
Lợi nhuận sau thuế năm 2017 đạt: 135.897.640.593 đồng đạt 147,73 % so với kế hoạch năm 2017

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ và BAN KIỂM SOÁT, BAN ĐIỀU HÀNH

HĐQT gồm 07 thành viên với nhiệm kỳ hoạt động 05 năm. HĐQT là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty, trừ những thẩm quyền thuộc về ĐHĐCĐ, bao gồm:

Danh sách các thành viên HĐQT:

- | | |
|-------------------------|--|
| - Ông Vương Hoàng Minh | - Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Nguyễn Tuấn Cường | - Ủy viên HĐQT |
| - Ông Thân Thế Hà | - Ủy viên HĐQT |
| - Ông Lê Văn An | - Ủy viên HĐQT |
| - Ông Vũ Đức Quang | - Ủy viên HĐQT |
| - Ông Lã Minh Văn | - Ủy viên HĐQT (ĐHĐCĐ miễn nhiệm từ ngày 31/03/2017) |
| - Ông Phạm Huy Hùng | - Ủy viên HĐQT (ĐHĐCĐ bầu từ ngày 01/04/2017) |
| - Ông Phạm Bảo Long | - Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty |

BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát gồm 04 thành viên do ĐHĐCĐ bầu ra và bãi nhiệm, với nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm tra, giám sát, mọi hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành cũng như báo cáo và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông.

Danh sách các thành viên Ban kiểm soát: 04 thành viên

- | | |
|--------------------------|------------------------|
| Bà Nguyễn Thị Kim Loan | - Trưởng Ban kiểm soát |
| Ông Vũ Văn Mạnh | - Ủy viên |
| Bà Nghiêm Quỳnh Chi | - Ủy viên |
| Bà Nguyễn Thị Phương Mai | - Ủy viên |

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, miễn nhiệm bao gồm 02 thành viên: 01 Tổng Giám đốc và 01 Phó Tổng giám đốc. Tổng Giám đốc là người quản lý và điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày và là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

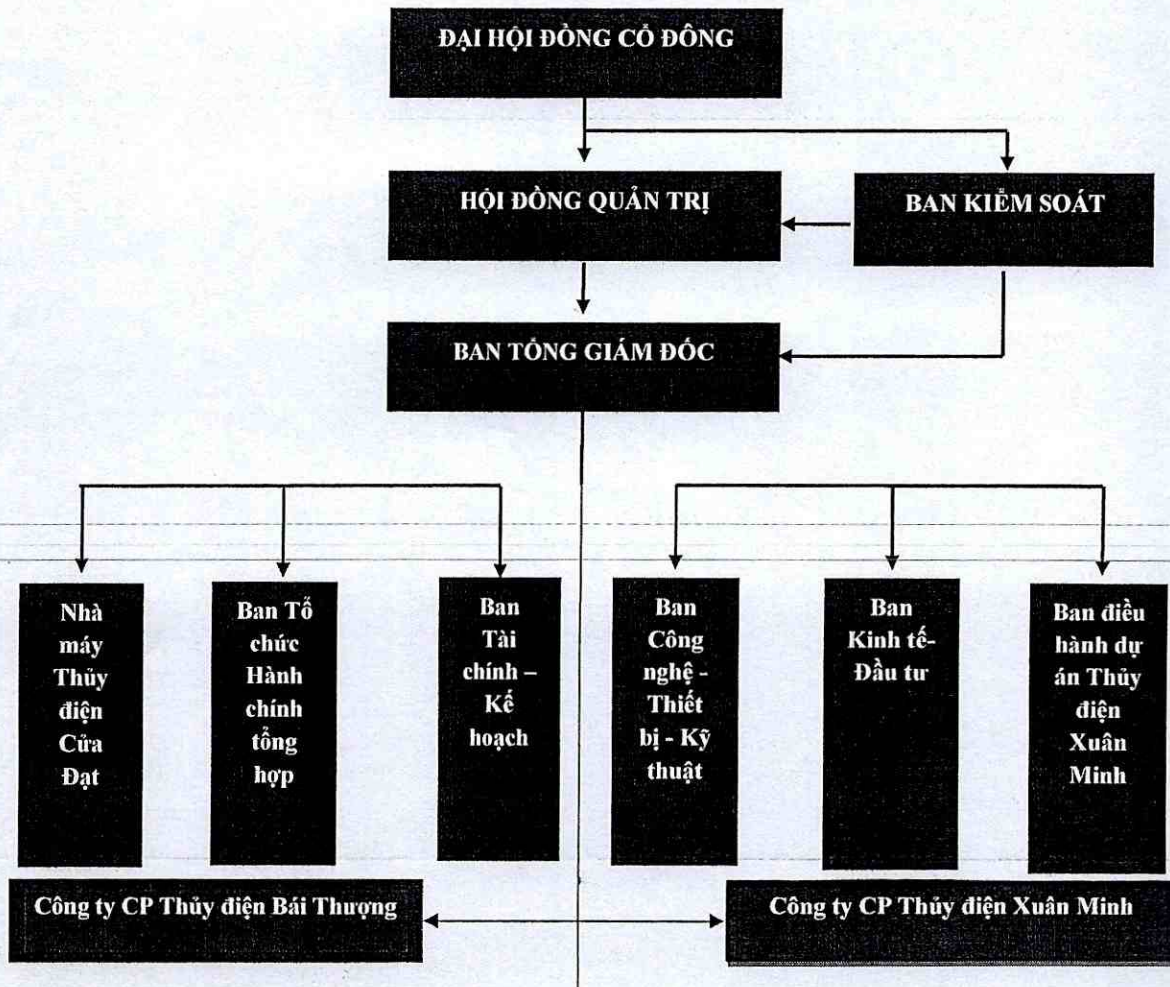
Danh sách Ban Tổng Giám đốc:

- Ông Phạm Bảo Long - Tổng Giám đốc Công ty
- Ông Ngô Mạnh Cường - Phó Tổng Giám đốc Công ty

Cơ cấu tổ chức của Công ty hiện nay được phân chia theo chức năng, bao gồm:

- Ban Tổng Giám đốc
- Ban Tài chính - Kế hoạch ; Ban Tổ chức - Hành chính - Tổng hợp; Ban Công nghệ- Thiết bị - Kỹ thuật; Ban Kinh tế - Đầu tư; Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt; Ban QLĐH Dự án Thủy điện Xuân Minh. Các Công ty con gồm: Công ty Cổ phần Thủy điện Bái Thượng; Công ty Cổ phần Thủy điện Xuân Minh. Ngoài ra, trong Công ty còn có các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội là tổ chức Đảng, tổ chức Công đoàn và Đoàn Thanh niên, Ban nữ công hoạt động trên cơ sở luật pháp của Nhà nước và Điều lệ của các tổ chức này.

CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ CÔNG TY



2.2. SƠ YẾU LÝ LỊCH CÁC THÀNH VIÊN BAN GD, KẾ TOÁN TRƯỞNG

a. Ông Phạm Bảo Long - Tổng giám đốc

- ✓ Họ và tên: PHẠM BẢO LONG
- ✓ Giới tính: Nam
- ✓ Số CMND/ hộ chiếu: 026074000025 do Công an TP. Hà Nội cấp ngày 04/12/2013
- ✓ Ngày tháng năm sinh: 14/08/1974
- ✓ Nơi sinh: P. Trung Nhị - Thị xã Phúc Yên- Vĩnh Phúc
- ✓ Quốc tịch: Việt Nam

- ✓ Dân tộc: Kinh
- ✓ Quê quán: Thôn Hội Phụ - xã Đông Hội - huyện Đông Anh - TP. Hà Nội

- ✓ Địa chỉ thường trú: Nhà 20 ngách 69b/45/16 phố Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung - quận Thanh Xuân - TP. Hà Nội.

- ✓ Số điện thoại liên lạc cơ quan: 024.62699988 Mobile: 091.225.1885
- ✓ Trình độ văn hoá: 12/12
- ✓ Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kế toán, Thạc sỹ QTKD
- ✓ Quá trình công tác:
 - 10/1995 - 01/1999 Kế toán viên Công ty Thiết bị Thương mại - Bộ Thương mại
 - 01/1999 – 04/2005 Kế toán viên Công ty cổ phần Thiết bị Thương mại
 - 01/1999 – 04/2008 Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần Thiết bị Thương mại
 - 04/2005 – 08/2005 Kế toán viên Công ty cổ phần Thủy điện Cửa Đạt - TCT Vinaconex
 - 08/2005 – 11/2010 Phó phòng tài chính - kế toán Công ty cổ phần Thủy điện Cửa Đạt (nay là Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng Vinaconex) - TCT Vinaconex
 - 11/2010 -07/2015 Kế toán trưởng Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng Vinaconex
 - 07/2012 -07/2015 Phó Giám đốc kiêm Kế toán trưởng Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng Vinaconex
 - 07/2015 đến nay UV HĐQT Công ty kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng Vinaconex

- ✓ Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: UV HĐQT kiêm Tổng giám đốc
- ✓ Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: UV HĐQT Công ty cổ phần Thủy điện Bái Thượng, UV HĐQT Công ty cổ phần Thủy điện Xuân Minh.
- ✓ Số cổ phần nắm giữ: 143.257 cổ phần
- ✓ Trong đó:
 - Sở hữu cá nhân: 143.257 cổ phần

- ✓ Số cổ phần do những người có liên quan nắm giữ: 100.000 cổ phần
Đình Thái Hà (Vợ)
- ✓ Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không có
- ✓ Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): Không có
- ✓ Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

b. Ngô Mạnh Cường – Phó Tổng Giám đốc

Số CMND:	174509877
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	1975
Nơi sinh:	Thái Nguyên
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 66 Đông Tân 1, Phường Điện Biên, TP Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư cơ khí chế tạo máy
Chức vụ hiện nay:	Phó Tổng Giám đốc Công ty Giám đốc Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Quá trình công tác:	
1998 - 1999:	Kỹ thuật, xưởng trưởng, xưởng cơ khí LILAMA 45-3
1999 - 2003:	Kỹ thuật thi công Nhà máy nhiệt điện Phú Mỹ 1 – LILAMA 45-3
2000 - 2002:	CB, Phó phòng QLDA LILAMA 45-3
2002 - 2003:	Tổ trưởng tổ thiết kế kết cấu thép LILAMA 45-3 tại Phú Mỹ 4
2003 - 2004:	Chỉ huy trưởng công trình Thủy điện Buôn Tua Shah - LILAMA 45-3
2004 - 2006:	Giám đốc Nhà máy chế tạo kết cấu thép - LILAMA 45-3
2006 - 2009:	Trưởng phòng Thiết bị - Công nghệ Công ty CP Thủy điện Cửa Đạt, nay là Công ty CP Vinaconex P&C
2009 - 2016:	Giám đốc Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt
11/2016 - nay:	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vinaconex P&C; Giám đốc Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	106.118 cổ phần
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với	Không

Công ty:

c. Ông Nguyễn Văn Bình- Kế toán trưởng - Được bổ nhiệm từ 01/08/2015

- ✓ Họ và tên: Nguyễn Văn Bình
- ✓ Giới tính: Nam
- ✓ Số CMND/ hộ chiếu: 012574336 do Công an TP. Hà Nội cấp ngày 13/11/2009
- ✓ Ngày tháng năm sinh: 06/06/1978
- ✓ Nơi sinh: Trung Nhị, Phúc Yên, Vĩnh Phúc
- ✓ Quốc tịch: Việt Nam
- ✓ Dân tộc: Kinh
- ✓ Quê quán: Trung Nhị, Phúc Yên, Vĩnh Phúc
- ✓ Địa chỉ thường trú: Tổ 10 Cầu Diễn, Từ Liêm- TP. Hà Nội.
- ✓ Số điện thoại liên lạc cơ quan: 04.62767506 Mobile: 0914301826
- ✓ Trình độ văn hoá: 12/12
- ✓ Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế chuyên ngành Tài chính- Tín dụng
- ✓ Quá trình công tác:

10/2000 - 11/2004	Kế toán viên Công ty Điện tử Đồng Đa
12/2004 – 10/2010	Chuyên viên Phòng Tài chính Ban QL Dự án 2- Bộ GTVT
11/2010 - 11/2012	Chuyên viên Phòng Tài chính- Kế hoạch Công ty CP Vinaconex P&C
11/2012 - 08/2015	Phó Phòng Tài chính- Kế hoạch Công ty CP Vinaconex P&C
08/2015 – nay	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Vinaconex P&C

- ✓ Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Kế toán trưởng
- ✓ Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Trưởng Ban Kiểm soát Công ty CP Thủy điện Bái Thượng
- ✓ Số cổ phần nắm giữ: 39.720 cổ phần
- ✓ Trong đó:
 - Sở hữu cá nhân: 39.720 cổ phần
- ✓ Số cổ phần do những người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần
- ✓ Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không có
- ✓ Các khoản nợ đối với Công ty(nếu có): Không có
- ✓ Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

2.3. Những thay đổi trong Ban Tổng Giám đốc: Không

2.4. CBCNV CÔNG TY VÀ CHÍNH SÁCH VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

Hiện tại, số lượng CB CNV Công ty tính đến 31/12/2017 là 165 người. Quỹ tiền lương năm 2017 đã thực hiện theo đúng Nghị quyết HĐQT: 9,5 % doanh thu bán điện/10% doanh thu bán điện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2017.

Chế độ tuyển dụng: Việc tuyển dụng lao động và trả lương thực hiện theo chế độ hợp đồng lao động giữa Tổng Giám đốc và người lao động phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

Đào tạo: Công ty luôn chú trọng đến việc đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ công nhân viên công ty, thường xuyên cử cán bộ tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.

Chế độ và quyền lợi của người lao động làm việc tại Công ty:

- *Chính sách lương, thưởng, phúc lợi:*

+ Chính sách lương: Được xây dựng phù hợp với đặc trưng ngành nghề hoạt động. Mục tiêu của Công ty là đảm bảo cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của Nhà nước, tiền lương phải phù hợp với trình độ, năng lực và chuyên môn của từng người. CBCNV ngoài việc hưởng lương chế độ theo quy định của Nhà nước còn được hưởng lương công việc theo năng suất và hiệu quả.

+ Chính sách thưởng: Với mục đích động viên, khuyến khích cán bộ, nhân viên Công ty hăng hái tích cực, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, nâng cao hiệu quả công việc. Ngoài chính sách khen thưởng định kỳ hàng năm cho người lao động, Công ty còn có chủ trương khen thưởng đột xuất cho các tập thể, cải tiến quản lý... đem lại những hiệu quả thiết thực cho kết quả hoạt động chung của toàn Công ty.

+ Phúc lợi: Hàng năm cán bộ công nhân viên Công ty ngoài việc được hưởng các chế độ phúc lợi vào các dịp lễ tết, Công ty còn tổ chức cho cán bộ tham quan nghỉ dưỡng...

Ngoài các chính sách trên, Công ty còn tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất như thời gian, kinh phí để cán bộ nhân viên tham gia các hoạt động đoàn thể (Công đoàn, Đoàn thanh niên...).

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

- Các khoản đầu tư tài chính được thực hiện trong năm: *Không có*

b) Các Công ty con, Công ty liên kết: Năm 2017 Công ty tiếp tục thực hiện việc đầu tư dự án thủy điện Bái Thượng và dự án Thủy điện Xuân Minh

* Dự án Thủy điện Bái Thượng:

Thực hiện chiến lược đầu tư dài hạn nhằm phát triển Công ty ngày càng lớn mạnh, Công ty đã góp đủ vốn vào Công ty cổ phần Thủy điện Bái Thượng để thực hiện đầu tư dự án Thủy điện Bái Thượng với tỷ lệ 51%, vốn góp 25,5/50 tỷ đồng vốn điều lệ.

Các thông số liên quan đến dự án Thủy điện Bái Thượng:

+ Công suất lắp máy: 6 MW (2x3MW/tổ)

+ Tổng mức đầu tư phê duyệt: 162,511 tỷ đồng

+ Sản lượng điện trung bình năm: 24.956.000 Kwh

+ Vốn đầu tư thuần: 139,322 tỷ đồng

+ Giá bán điện bình quân: 997đ/Kwh

+ Hệ số hoàn vốn (EIRR): 12,86%

+ Thời gian thu hồi vốn: 17 năm 3 tháng

+ Thời gian xây dựng: 30 tháng kể từ ngày khởi công xây dựng

- Công trình Thủy điện Bái Thượng khởi công ngày 15/04/2015 và chính thức hòa lưới điện quốc gia vào tháng 11 năm 2016.

06 tháng đầu năm 2017 lưu lượng nước về thấp ảnh hưởng đến việc phát điện của Nhà máy Thủy điện Bái Thượng, sản lượng điện không đạt như kế hoạch đề ra. Từ tháng 8 lượng nước được cải thiện nhưng doanh thu không cao do không được tính chi phí tránh được trong mùa mưa. Ngày 11/10/2017, tại khu vực Nhà máy Thủy điện Bái Thượng xảy ra lũ lớn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến nhà máy, toàn bộ nhà máy ngập đến cao trình 20,6m, dẫn đến công tác phát điện bị đình trệ, tập trung cho công tác khắc phục, sửa chữa thiết bị trong thời gian gần 03 tháng, làm thiệt hại doanh thu trên 07 tỷ đồng, không hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 và không thực hiện được kế hoạch chia cổ tức năm 2017 cho cổ đông theo kế hoạch đã đề ra.

* Dự án Thủy điện Xuân Minh:

Dự án Thủy điện Xuân Minh nằm ở phía hạ lưu và cách Thủy điện Cửa Đạt khoảng 7km trên địa bàn xã Xuân Cẩm, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Dự án Thủy điện Xuân Minh là dự án bậc thang trên của Thủy điện Bái Thượng, khi đi vào vận hành sẽ gia tăng giá trị cho dự án Thủy điện Bái Thượng thông qua việc đảm bảo nguồn nước để Thủy điện Bái Thượng phát điện tối đa vào giờ cao điểm ...

- Thực hiện nghị quyết phiên họp thứ 02, nhiệm kỳ 2014 - 2019 của Hội đồng quản trị vào ngày 11/07/2014, Công ty CP Vinaconex P&C đã cùng các cổ đông góp vốn thành lập Công ty cổ phần Thủy điện Xuân Minh để thực hiện đầu tư dự án Thủy điện Xuân Minh.

- Các thông số chính của dự án:

- + Tổng mức đầu tư : 509 tỷ
- + Vốn điều lệ của Công ty: 150 tỷ đồng
- + Vốn góp của Công ty mẹ (51%): 76,5 tỷ đồng
- + Công suất lắp máy: 15 MW (2x7,5MW/tổ)
- + Điện lượng trung bình năm: 66,1 triệu Kwh
- + Giá bán điện bình quân: 1.139 đồng/Kwh

Hợp đồng cấp tín dụng dài hạn cho đầu tư dự án đã được ký kết với **tổng hạn mức 350 tỷ đồng**, dự án đã được Ngân hàng thế giới (WB) chấp thuận cho vay tái cấp vốn từ nguồn vốn Năng lượng tái tạo. Công trình Thủy điện Xuân Minh khởi công ngày 08/09/2016.

Đến hết năm 2017 dự án đã được triển khai với các thông tin cơ bản sau:

Với vai trò Tổng thầu xây lắp, Công ty đã chỉ đạo quyết liệt đến các Nhà thầu thành viên để đẩy nhanh tiến độ thi công tại công trình thủy điện Xuân Minh, rút ngắn tiến độ phát điện. Đến ngày 30/06/2017, đã thi công hoàn thành toàn bộ các hạng mục chống lũ gồm: Tường dẫn dòng, Đê quây thượng lưu, Đê quây hạ lưu... đảm bảo an toàn tuyệt đối cho công tác thi công trong mùa mưa lũ. Đến ngày 31/10/2017, các hạng mục quan trọng của công trình như: Hạng mục bê tông cốt thép tràn cửa van, hạng mục bê tông tràn Piano bờ trái đã hoàn thành đến cao trình thiết kế. Hạng mục Nhà máy Thủy điện đã thi công xong phần thân và hệ thống khung cột dầm cầu trục, đủ điều kiện để lắp đặt cầu trục gian máy, các thiết bị cơ điện và thiết bị cơ khí thủy công ...

Công tác sản xuất và lắp đặt thiết bị cơ khí thủy công, công tác chế tạo và lắp đặt thiết bị cơ điện của dự án Thủy điện Xuân Minh đã hoàn thành trước 31/12/2017, trước tiến độ 30 ngày. Đến nay, các thiết bị cơ khí thủy công gồm các cửa van, hệ thống thiết bị nâng đã được lắp đặt

hoàn thành. Các công trình liên quan đến dẫn dòng thi công đã được hoàn thành và công trình Thủy điện Xuân Minh đã được chặn dòng vào đầu tháng 12/2017, sớm hơn 30 ngày so với tổng tiến độ phê duyệt. Bắt đầu từ ngày 10/12/2017 công tác thi công bờ phải (mùa khô năm thứ 2) đã được triển khai thi công.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

(Nguồn: Theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017)

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng
Tổng giá trị tài sản	1.405.209.043.490	1.530.223.231.923	9%
Doanh thu thuần	228.390.764.679	322.065.191.754	41%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	74.602.757.993	138.975.789.259	86%
Lợi nhuận khác	1.168.547.258	732.446.304	
Lợi nhuận trước thuế	75.771.305.251	139.708.235.563	84%
Lợi nhuận sau thuế	70.906.753.512	131.756.371.758	86%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	15%	22%	47%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	2016	2017	Ghi chú/Note
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	0,46897	0,47971	
+ Hệ số thanh toán nhanh/ <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>	0,44310		
Nợ ngắn hạn			
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,55020	0,52563	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,22322	1,10807	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,16253	0,21047	

<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời/</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,31046	0,40910	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,11218	0,18151	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,05046	0,08610	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,32665	0,43151	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- + Tổng số đang lưu hành: 45.599.995 cổ phần.
- Số cổ phần chuyển nhượng tự do: 45.599.995 cổ phần
- Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông: (Theo danh sách chốt của Trung tâm lưu ký chứng khoán VN ngày 30/11/2017)

- + Cổ đông trong công ty: 1.762.500 cổ phần (3,86%)
- + Cổ đông tổ chức (Cổ đông lớn, tổ chức): 23.727.894 cổ phần (52,02%)
- + Cổ đông ngoài công ty (Trong nước, cá nhân): 20.107.956 cổ phần (44,09%)
- + Cổ đông ngoài công ty (Nước ngoài, cá nhân): 1.600 cổ phần (0,003%)

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không

e) Các chứng khoán khác: không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Đặc thù của Nhà máy thủy điện là việc sản xuất điện năng chỉ dựa vào thế năng của nước (chiều cao cột nước) nên không sử dụng các loại nguyên vật liệu khác.

6.2. Tiêu thụ năng lượng

Như đã nêu trên, việc sản xuất điện năng của nhà máy thủy điện không sử dụng các nguồn năng lượng khác.

6.3. Tiêu thụ nước

a. Nguồn cung cấp và lượng nước sử dụng: Nguồn cung cấp là nước do mưa tự nhiên được tích ở các hồ chứa.

b. Tỷ lệ và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a. Số lần bị xử phạt do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

b. Tổng số tiền bị xử phạt do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

6.5. Chính sách với người lao động: Đã trình bày ở mục 2.4

6.6. Trách nhiệm cộng đồng địa phương năm 2017: Tổng cộng 626,6 triệu đồng

- Ủng hộ người nghèo Tết Âm lịch: 124 triệu đồng.

- Làm đường giao thông nông thôn tại xã Xuân Cẩm, Thường Xuân, Thanh Hóa: 400 triệu đồng

- Ủng hộ Quỹ “Tết cho người nghèo”: 15 triệu đồng
- Ủng hộ khăn cấp cho 500 hộ gia đình tại các xã của Huyện Thường Xuân bị ảnh hưởng mưa lũ: 60,6 triệu đồng.
- Ủng hộ Hội Cựu chiến binh (Huyện Thường Xuân): 10 triệu đồng
- Ủng hộ các quỹ tại Huyện Thường Xuân (Chất độc da cam, cựu chiến binh...): 17 triệu đồng...

II. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc (*Ban Tổng Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty*)

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Điều kiện thủy văn và các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả vận hành sản xuất

- Tình hình thủy văn 6 tháng đầu năm: Do ảnh hưởng hạn hán từ 2016, Mực nước hồ ngày 1/1/2017 chỉ đạt ở cao trình +93,01 m rất thấp so với mực nước dâng bình thường +110m, lưu lượng nước về hồ 06 tháng đầu năm theo thống kê của trạm đo chỉ đạt 65% lưu lượng nước về trung bình trung nhiều năm.

- Vào 06 tháng cuối năm, tình hình thủy văn có nhiều diễn biến thuận lợi: Bắt đầu từ ngày 18/7/2017 cơn bão số 2 đã ảnh hưởng trực tiếp đến khu vực thượng nguồn Sông Chu (*đây là hiện tượng rất hiếm có vì thông thường bắt đầu từ cơn bão số 5 hoặc 6 mới ảnh hưởng tới khu vực Bắc trung bộ*), đây là cơ hội tốt để mực nước hồ Cửa Đạt tăng từ cao trình +79,24 m lên gần cao trình +100 m; Mặt khác, các tháng tiếp theo lưu lượng nước về hồ tiếp tục tăng. Đến ngày 31/12/2017 mực nước hồ đạt cao trình +110,21m (*đây là mực nước Hồ Cửa Đạt cuối năm cao nhất từ khi được đưa vào tích nước*).

Căn cứ vào Kế hoạch SXKD được ĐHCĐ phê duyệt năm 2017, sự quan tâm chỉ đạo sát sao của HĐQT Công ty, sự cố gắng nỗ lực của CBCNV cùng những điều kiện thủy văn thuận lợi hơn năm trước, công tác sản xuất kinh doanh năm 2017 đã đạt được những kết quả khả quan: Công tác kiến toàn bộ máy, công tác đào tạo được chú trọng; Công tác vận hành phát điện nhà máy thủy điện Cửa Đạt, nhà máy thủy điện Bái Thượng đảm bảo an toàn, hiệu quả; Công tác thi công xây lắp dự án thủy điện Xuân Minh vượt tiến độ đề ra; Công tác điều hành dòng tiền nhịp nhàng, đảm bảo đủ vốn thực hiện đầu tư các dự án và trả nợ đầy đủ, đúng hạn các ngân hàng, cụ thể như sau:

Những tháng đầu năm 2017 (Quý I) tình hình thủy văn có cải thiện, thuận lợi hơn so với năm 2016 (*mực nước tại hồ Cửa Đạt tại ngày 01/01/2017 tại mức +93m cao hơn 5m với mực nước tại hồ ngày 01/01/2016*) đã tạo điều kiện để Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt tham gia thị trường điện và công tác phát điện đạt sản lượng 65,47 triệu Kwh. Nhà máy thủy điện Cửa Đạt và Tổ thị trường điện đã phối hợp với các đơn vị liên quan như nhà máy thủy điện Hòa Na, Công ty TNHH MTV Thủy nông Sông Chu, Trung tâm điều độ hệ thống điện quốc gia (A0) để phát điện hợp lý, hiệu quả nhất (*trong quý I năm 2017 chênh lệch doanh thu trên thị trường điện và giá hợp đồng đạt hơn 07 tỷ đồng*).

Tuy nhiên, do mực nước cuối tháng 03/2017 thấp (+84,21m) trong khi sản lượng do Cục điều tiết điện lực - Bộ Công thương giao cao, giá thị trường cao nên Công ty đã ra khỏi thị trường điện từ ngày 21/3/2017 để đảm bảo doanh thu theo giá hợp đồng.

Vào những ngày cuối tháng 5 nước từ Hòa Na xả xuống tốt hơn đồng thời trong các tháng dừng tham gia thị trường Công ty đã phát điện cầm chừng để đẩy cột nước lên cao, lưu lượng nước về

hồ Cửa Đạt đã cải thiện, đảm bảo đáp ứng được các quy định về vận hành khi tham gia thị trường điện, nhà máy thủy điện Cửa Đạt tiếp tục được tham gia thị trường phát điện cạnh tranh từ ngày 16/05/2017. Việc tiếp tục tham gia thị trường phát điện cạnh tranh đã mang lại hiệu quả từ chênh lệch trên thị trường điện là 3,846 tỷ đồng. Đánh giá chung công tác phát điện 06 tháng đầu năm đã đạt và vượt kế hoạch đề ra (TH:132.847.579 Kwh/KH:125.760.000 Kwh).

Từ ngày 06/09/2017 tổ máy số 1 nhà máy Thủy điện Cửa Đạt bị sự cố điện trở chạm đất tại vị trí thanh dẫn nằm ở mặt trong của Máy Phát rất phức tạp nên phải dừng máy để sửa chữa. Công ty đã vận dụng linh hoạt để phát điện và tham gia thị trường nên tháng 9 mặc dù là mùa mưa và thừa điện nhưng Công ty vẫn đạt được lợi nhuận chênh lệch tham gia thị trường là 3,5 tỷ đồng.

Tháng 9 + 10 thượng nguồn Sông Chu và khu vực Thanh Hóa hứng chịu 02 cơn bão lớn vào các ngày từ 17-19/9 và 9 -12/10, đặc biệt đợt mưa lớn từ 9 - 12/10 đã gây ra lũ chồng lũ và ảnh hưởng nghiêm trọng đến công tác phát điện, công tác thi công xây dựng và đặc biệt là gây thiệt hại lớn về kinh tế: Cột điện xuất tuyến nhà máy Thủy điện Cửa Đạt bị sạt trượt khu vực móng khoảng hơn 2.000 m³ đất đá và có nguy cơ đổ, hiện đã khắc phục xong giai đoạn 1, đảm bảo an toàn cho việc vận hành, về lâu dài Công ty đang làm việc cùng tư vấn thiết kế đường điện để có giải pháp tốt hơn; Phía đuôi kênh xả nhà máy Thủy điện Cửa Đạt bị sạt nghiêm trọng do thực hiện xả tràn với lưu lượng lớn lên đến 4.100m³/s; Nhà máy Thủy điện Bái Thượng bị nước dềnh từ hạ lưu tràn vào, đã khắc phục xong và phát điện trở lại tổ máy 02 ngày 09/01/2018; tổ máy 01 phát điện trở lại ngày 14/02/2018.

Bộ Công thương dừng hoạt động thị trường điện bắt đầu từ ngày 01/10/2017 cũng ảnh hưởng tới khả năng tăng nguồn thu của Công ty khi tham gia thị trường điện.

- Công tác Tài chính

Tình hình tài chính từ những năm 2015, 2016 đến 2017 của Công ty gặp rất nhiều khó khăn do tình trạng thiếu hụt dòng tiền kéo dài từ năm này sang năm khác, ảnh hưởng lớn đến công tác thanh khoản. Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết cho phép Công ty phát hành trái phiếu doanh nghiệp để có giải pháp tái cơ cấu tài chính toàn diện. Mặc dù Công ty đã rất nỗ lực tìm kiếm các đối tác ngân hàng và các tổ chức tài chính để thực hiện việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp, nhưng do cơ chế thay đổi nên việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp không thành công. Chính vì vậy, Ban điều hành Công ty và các phòng ban chuyên môn đã chuyển sang giải pháp trình tăng vốn bằng việc phát hành cổ phiếu để Công ty có nguồn tài chính giúp doanh nghiệp hoạt động ổn định. Sau khi Hội đồng quản trị phê duyệt và Đại hội đồng cổ đông thông qua, Công ty đang gấp rút thực hiện các thủ tục để hoàn thiện công tác tăng vốn trong năm 2018. Trước những khó khăn trên, Ban điều hành và các phòng ban chuyên môn đã tiếp tục vận dụng linh hoạt để làm việc với các đối tác, đặc biệt là các đối tác cá nhân để vừa đảm bảo đủ vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư, hoạt động Tổng thầu xây lắp...vừa phải đảm bảo đủ nguồn tiền trả nợ gốc, lãi vay trong kỳ, đặc biệt đã thực hiện hoàn thành việc trả cổ tức năm 2016 cho cổ đông với tổng số tiền 68.399.992.500 đồng vào ngày 11/12/2017.

Những cố gắng và nỗ lực nêu trên của Ban điều hành và các Phòng ban chuyên môn đã giúp Công ty duy trì được dòng tiền linh hoạt nhằm đáp ứng tốt nhất cho thanh khoản, không để Công ty rơi vào tình trạng mất thanh khoản, ảnh hưởng tới uy tín và khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp, góp phần vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2017.

NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

- Với những nỗ lực trong công tác điều hành việc phát điện trên thị trường điện cạnh tranh, năm 2017 Công ty đã đạt được chênh lệch doanh thu trên thị trường điện và giá hợp đồng hơn 13,6 tỷ đồng (*Không hoàn thành kế hoạch đề ra là 20 tỷ đồng*). Tuy nhiên, điều này cũng rất đáng ghi nhận do việc tham gia thị trường điện trong điều kiện khó khăn vẫn đạt được dương về thu nhập.
- Công ty cùng các đơn vị thành viên đã thực hiện nghiêm túc việc trực phòng chống lụt bão và có phản ứng, giải quyết công việc kịp thời khi các sự cố của các đợt mưa bão vừa qua gây ra nên đã hạn chế được thấp nhất thiệt hại.
- Khi sự cố tổ máy số 1 xảy ra, đơn vị sửa chữa Lilama10 và một số đơn vị của EVN thông báo kinh nghiệm về thời gian dừng máy để sửa chữa khoảng 45 ngày, song với quyết tâm sớm đưa tổ máy vào vận hành Ban điều hành và CBCNV nhà máy đã liên tục làm từ 2 đến 3 ca và đến ngày 23/9 tổ máy số 1 đã được đưa vào vận hành (*sau 18 ngày sửa chữa*). Việc sớm đưa tổ máy vào vận hành trở lại là đóng góp quan trọng trong việc hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD năm 2017.
- Bắt đầu từ ngày 23/9 đến hết ngày 31/10 hai tổ máy của Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt vận hành liên tục và thường xuyên đạt công suất chạy máy từ 100 - 105% công suất lắp máy. Kết quả trong tháng 10 nhà máy Thủy điện Cửa Đạt sản xuất được 72,5 triệu Kwh, đây là sản lượng chạy máy lớn nhất và cũng đạt doanh thu cao nhất từ khi nhà máy Thủy điện Cửa Đạt đi vào vận hành.
- Công tác thi công xây dựng, sản xuất và lắp đặt thiết bị cơ khí thủy công, công tác chế tạo và lắp đặt thiết bị cơ điện của dự án Thủy điện Xuân Minh vượt tiến độ đề ra do ngay sau khi các trận mưa bão có dấu hiệu kết thúc, bộ phận điều hành tại công trường yêu cầu các đơn vị thi công triển khai công việc ngay và làm bù ca 3 để đáp ứng khối lượng bị thiếu hụt do ảnh hưởng của mưa bão. Công tác chặn dòng dự án Thủy điện Xuân Minh đã thực hiện vào ngày 07/12/2017, sớm hơn 30 ngày so với tổng tiến độ đã được phê duyệt.
- Công tác trả nợ: Mặc dù tình hình tài chính trong năm 2017 gặp rất nhiều khó khăn, tuy nhiên công tác trả nợ vẫn được chú trọng: Trong năm 2017 Công ty đã trả được 1.740.454 USD tương ứng khoảng 40 tỷ đồng cho ngân hàng BNP Paribas; Công ty trả được 37 tỷ đồng nợ gốc ngân hàng thương mại và 175,35 tỷ đồng nợ vay của các cá nhân ngắn hạn.
- Công ty đã thực hiện thanh toán cổ tức năm 2016 cho cổ đông với tỷ lệ 15% với tổng số tiền 68.399.992.500 đồng bắt đầu từ ngày 11/12/2017.
- Ngày 26/12/2017, Công ty đã tổ chức thành công Đại hội cổ đông bất thường năm 2017 thông qua tăng vốn điều lệ lên 20% bằng việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phát hành 5% ESOP cho CBCNV và người lao động trong Công ty.

Bảng tổng hợp Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ TH / KH (%)	Tỷ lệ TH 2017/TH 2016 (%)
-----	----------	-------------------	--------------------	-------------------	---------------------------

	Doanh thu	369.790.008.189	427.819.356.108	115,69	167,2
	<i>Trong đó:</i>				
1	- Doanh thu bán điện	288.800.008.189	302.882.687.934	104,87	143,1
	- Doanh thu tổng thầu + Doanh thu khác	80.990.000.000	124.936.668.174	154,26	156,85
2	Thu nhập hoạt động tài chính và thu nhập khác	100.000.000	1.450.163.017		
3	Chi phí sản xuất kinh doanh + Chi phí quản lý	228.348.430.159	246.444.575.630	107,9	115,15
4	Chi phí tài chính	43.207.043.637	38.975.439.096	90,21	83,00
5	Lợi nhuận trước thuế	98.334.534.394	143.849.504.398	146,28	186,25
6	Thuế TNDN	6.343.523.720	7.951.863.805	125,35	163,46
7	Lợi nhuận sau thuế	91.991.010.674	135.897.640.593	147,78	187,78
8	Nộp NSNN	40.799.472.190	69.356.997.651	170,00	154,70

(Nguồn: Theo Báo cáo tài chính đã kiểm toán Công ty mẹ năm 2017)

2. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Quản lý, vận hành tốt Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt; Hệ thống Cửa nhận nước; Trạm phân phối và Đường dây 110KV Cửa Đạt - Thọ Xuân - Ba Chè đảm bảo điều kiện chạy máy và bán điện được thông suốt với mục đích chính giảm số giờ chạy/tổ máy nhưng tăng công suất chạy của tổ máy để giữ tuổi thọ máy được bền hơn và giảm hao tổn nước khi sản xuất điện.

- Bám sát tình hình thủy văn, tình hình giá điện trên thị trường điện và căn cứ vào sản lượng điện kế hoạch từng tháng (Qc) do Cục điều tiết điện lực giao nhằm tham gia thị trường điện trong từng thời điểm hợp lý, đảm bảo kết quả tham gia thị trường điện đạt tốt nhất.

- Tiếp tục nghiên cứu để đầu tư, nâng cấp hệ thống thông tin liên lạc, bổ sung các nguồn lực cần thiết để đáp ứng tốt nhất cho việc tham gia thị trường điện với mục tiêu sẵn sàng tham gia thị trường bán buôn khi thị trường này bắt đầu vận hành vào năm 2018.

- Cân đối nguồn tài chính, điều hành hoạt động một cách linh hoạt, hiệu quả để có nguồn tài chính trả nợ đúng tiến độ, kế hoạch đối với các khoản vay. Đáp ứng nguồn tài chính để hoạt động của doanh nghiệp được thông suốt; Làm việc với các Ngân hàng và tổ chức tín dụng để các khoản vay có mức lãi suất hợp lý nhất nhằm tiết kiệm chi phí tài chính tối đa cho doanh nghiệp.

- Làm đầu mối và chủ trì làm việc với Bộ Tài chính, Ngân hàng thế giới, Bộ công thương và Ngân hàng Thương mại để có nguồn vốn với lãi suất hợp lý nhất cho đầu tư các dự án Thủy điện Xuân Minh, Thủy điện Xuân Khao, nước sạch Huyện Thường Xuân.

- Chịu trách nhiệm trong việc kiểm tra, kiểm soát hoạt động tài chính, kế toán và chấp hành pháp luật về thuế tại các đơn vị thành viên.

- Thực hiện và hoàn tất thủ tục tăng vốn điều lệ của Công ty từ 455.999.950.000 đồng lên 569.999.930.000 đồng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 26/12/2017, hoàn thành trong Quý II năm 2018.

- Quản lý tốt, cung cấp thông tin kịp thời, đầy đủ về tình hình SXKD, đầu tư của Công ty để đảm bảo thông tin về doanh nghiệp đến với nhà đầu tư là các thông tin chính xác về sức khỏe của doanh nghiệp để cổ phiếu VCP của Công ty đang giao dịch trên thị trường chứng khoán Công ty đại chúng chưa niêm yết là một cổ phiếu được nhà đầu tư tin tưởng khi đầu tư.

- Ban QLĐH dự án Thủy điện Xuân Minh thực hiện vai trò tổng thầu trong thi công xây lắp và vai trò tư vấn quản lý dự án, đảm bảo công tác điều hành công trường thông suốt, gọn gàng, hiệu quả; Đề xuất với Chủ đầu tư các biện pháp, giải pháp nhằm tiết kiệm tối đa chi phí đầu tư dự án, đảm bảo an toàn trong thi công, không để xảy ra sự cố trong quá trình triển khai dự án, đạt mục tiêu tháng 5/2018 dự án Thủy điện Xuân Minh phát điện tổ máy số 01; tháng 06/2018 phát điện tổ máy số 2; tháng 09/2018 hoàn thành toàn bộ và khánh thành công trình.

Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

a. Về công tác vận hành, phát điện của Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt:

Năm 2017 là năm thứ 08 Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt bước vào giai đoạn phát điện và vận hành thương mại, tính đến ngày 31/12/2017 tổng sản lượng điện năng mà Nhà máy đã phát lên hệ thống lưới điện quốc gia đạt 3.034.809.804 kwh, luôn đảm bảo an toàn cho máy móc thiết bị và đáp ứng nguồn nước cho mục đích sản xuất và sinh hoạt cho hạ du.

b. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017:

Hội đồng quản trị đã lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành Công ty cổ phần VINACONEX P&C thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch SXKD, kết thúc năm 2017, mặc dù hoạt động SXKD của Công ty không đạt như kỳ vọng, phần lớn là do những nguyên nhân khách quan mang lại, nhưng Công ty đã hoàn thành được một số mục tiêu mang tính chiến lược do Đại hội đồng cổ đông đề ra, cụ thể như sau:

Giá trị sản lượng điện (Triệu KWh)		Tỷ lệ TH so với KH (%)	Doanh thu từ hoạt động SXKD (tỷ đồng)		Tỷ lệ TH so với KH (%)	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)		Tỷ lệ TH so với KH (%)	Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (%)
Kế hoạch	Thực hiện		Kế hoạch	Thực hiện		Kế hoạch	Thực hiện			
348,38	441,86	164,28	369,89	427,82	115,69	91,991	135,89	147,78	455,995	28,68

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

- Ban Điều hành và tập thể CBCNV trong Công ty đã vượt qua khó khăn, bám sát, điều hành nhiệm vụ SXKD năm 2017; nhiệm vụ quản lý, vận hành và khai thác hiệu quả của dự án. Ban Điều hành cũng thường xuyên đưa ra được những đề xuất, kiến nghị kịp thời, giải pháp phù hợp để tham mưu cho Hội đồng quản trị nhằm tăng cường hiệu quả và chất lượng công việc, tiết kiệm chi phí.

- Hội đồng quản trị đánh giá cao về năng lực hoạt động của Ban Điều hành Công ty. Ban Điều hành là một tập thể đoàn kết, năng động, nghiêm túc trong công việc, chủ động, sáng tạo trong quản lý điều hành, luôn bám sát thực tế, chấp hành tốt các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, thực hiện tốt Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng

quản trị, do đó đã điều hành Công ty vượt qua nhiều khó khăn, thách thức để thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao.

- Trong năm 2017 vừa qua, trên cơ sở đề xuất của Ban Điều hành Công ty, HĐQT đã họp và xem xét thảo luận và thông qua chủ trương về công tác tái cơ cấu tài chính cho doanh nghiệp. Ban điều hành Công ty cũng đã đề xuất và thực hiện được nhiều biện pháp, giải pháp tài chính đồng bộ để làm tăng doanh thu, tối đa hóa lợi nhuận cho Công ty như: tiết giảm chi phí sản xuất, tiết kiệm chi phí quản lý, cân đối nguồn vốn và điều chỉnh kế hoạch trả nợ hợp lý v.v. , đề xuất áp dụng cơ chế Tổng thầu xây lắp trong hoạt động thi công dự án Thủy điện Xuân Minh...trong bối cảnh nền kinh tế đất nước nói chung và các doanh nghiệp nói riêng gặp rất nhiều khó khăn.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Năm 2018, Hội đồng quản trị tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, tăng cường năng lực quản trị, đề ra các chiến lược và giải pháp nhằm chỉ đạo và điều hành công tác SXKD của Công ty, phấn đấu hoàn thành đạt và vượt mức kế hoạch.

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống các quy chế, quy định liên quan đến công tác quản lý Công ty làm cơ sở định pháp lý cho Ban Điều hành triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao. Bên cạnh đó, tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức, củng cố, sắp xếp mô hình quản lý phù hợp với quy mô hoạt động của Công ty trong thời gian tới để đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh mang lại hiệu quả cao nhất.

- Phối hợp cùng Ban Kiểm soát Công ty tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các mặt hoạt động của Công ty nhằm phát huy tối đa hiệu quả đồng vốn đầu tư của các cổ đông và đạt được độ an toàn về tài chính, minh bạch hóa các hoạt động.

- Chỉ đạo Ban điều hành tích cực tìm kiếm, nghiên cứu, hợp tác đầu tư đối với các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực ngành nghề kinh doanh chính là thế mạnh của Công ty như năng lượng và bất động sản, trên cơ sở tính toán phải đảm bảo thực sự mang lại hiệu quả, đồng thời, cân đối nguồn vốn, dòng tiền một cách hợp lý nhằm mục tiêu mang lại lợi ích tối đa cho các cổ đông.

- Thực hiện tốt vai trò và trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc chỉ đạo và hỗ trợ Ban điều hành thực hiện tốt công tác sản xuất kinh doanh năm 2017 nhằm phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra, trong đó đặc biệt, 2 chỉ tiêu chính là doanh thu và lợi nhuận được đặt lên hàng đầu.

III. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

T	Tên tổ chức / cá nhân	Chức vụ tại Cty	Số CP có quyền biểu quyết	Ghi chú
1	Vương Hoàng Minh	Chủ tịch HĐQT	308.366	Điều hành
2	Lê Văn An	Thành viên	24.000	Không điều hành
3	Lã Minh Văn	Thành viên	0	Không điều hành, miễn nhiệm từ ngày 31/03/2017
3	Phạm Huy Hùng	Thành viên	0	Không điều hành,

				được bầu từ ngày 01/04/2017
4	Vũ Đức Quang	Thành viên	5.600	Không điều hành
5	Nguyễn Tuấn Cường	Thành viên	69.828	Không điều hành
6	Thân Thế Hà	Thành viên	0	Không điều hành
7	Phạm Bảo Long	Thành viên	143.257	Điều hành

Trong năm 2017 vừa qua, Hội đồng quản trị Công ty đã họp tổng cộng 05 phiên và thông qua được 12 Nghị quyết, ban hành 35 Quyết định.

b) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

TT	Tên tổ chức / cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Số CP có quyền biểu quyết	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Kim Loan	Trưởng Ban	42.000	
2	Vũ Văn Mạnh	Thành viên	13.200	
3	Nghiêm Quỳnh Chi	Thành viên	38.000	
4	Nguyễn Thị Phương Mai	Thành viên	0	

Năm 2017 Ban kiểm soát đã triển khai hoạt động theo đúng quyền hạn, nhiệm vụ, triển khai việc kiểm tra, định kỳ kiểm tra trực tiếp, giám sát hoạt động của Công ty.

Trên cơ sở thông tin tài liệu về công tác quản lý, điều hành hoạt động của Công ty do Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các phòng ban chức năng của Công ty cung cấp, các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc như: Kiểm tra, rà soát các tờ trình của Tổng Giám đốc, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị để triển khai thực hiện nghị quyết đại hội cổ đông năm 2017.

Kiểm tra tình hình thực hiện đầu tư các dự án, Báo cáo tài chính 06 tháng và cả năm 2017, có ý kiến đóng góp kịp thời đảm bảo báo cáo được lập theo quy trình, chuẩn mực, phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty.

Trong năm 2017, Ban kiểm soát Công ty đã tổ chức kiểm tra định kỳ với các nội dung: Kiểm soát việc thực hiện các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017; Kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch SXKD và tình hình đầu tư năm 2017; Báo cáo tài chính năm 2017, chứng từ, sổ sách kế toán của Công ty; Tình hình quản lý công nợ .

Trên cơ sở thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty do HĐQT, Tổng Giám đốc, các phòng ban chức năng công ty cung cấp, các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc kiểm tra soát xét và đưa ra nhận xét, đánh giá như sau:

Mặc dù năm 2017 được đánh giá là năm kinh tế tiếp tục khó khăn, ảnh hưởng nghiêm trọng của tình hình thời tiết khô hạn trong 06 tháng đầu năm, nhưng HĐQT và bộ máy Ban Giám đốc, các Phòng ban chức năng Công ty đã cố gắng, nỗ lực trong quản lý, năng động, linh hoạt bám sát thực tế để hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017.

2. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích khác

+ Thực hiện đúng Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2017, tổng quỹ thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2017 đã chi:

Hội đồng Quản trị	:	1.056.000.000 đồng/ năm
Ban Kiểm soát	:	432.000.000 đồng/ năm

Tổng cộng : **1.488.000.000 đồng/năm**

Chi tiết như sau:

+ Hội đồng quản trị:

Họ Tên	Chức danh	Thu nhập	Ghi chú
Ông Vương Hoàng Minh	- Chủ tịch HĐQT	192.000.000	1 năm
Ông Lê Văn An	- Ủy viên HĐQT	144.000.000	1 năm
Ông Nguyễn Tuấn Cường	- Ủy viên HĐQT	144.000.000	1 năm
Ông Thân Thế Hà	- Ủy viên HĐQT	144.000.000	1 năm
Ông Vũ Đức Quang	- Ủy viên HĐQT	144.000.000	1 năm
Ông Lã Minh Văn	- Ủy viên HĐQT	36.000.000	03 tháng
Ông Phạm Bảo Long	- Ủy viên HĐQT	144.000.000	1 năm
Ông Phạm Huy Hùng	- Ủy viên HĐQT	108.000.000	09 tháng

+ Ban Kiểm soát:

Họ Tên	Chức danh	Thu nhập	Ghi chú
Bà Nguyễn Thị Kim Loan	- Trưởng BKS	144.000.000	1 năm
Ông Vũ Văn Mạnh	- Ủy viên	96.000.000	1 năm
Bà Nghiêm Quỳnh Chi	- Ủy viên	96.000.000	1 năm
Bà Nguyễn Thị Phương Mai	- Ủy viên	96.000.000	1 năm

+ Ban Tổng Giám đốc:

- Ông Phạm Bảo Long - Tổng giám đốc : 685.000.000 đồng/năm

- Ông Ngô Mạnh Cường- Phó Tổng Giám đốc: 452.500.000 đồng/năm

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có

IV. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Ý kiến của Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển năng lượng Vinaconex tại ngày 31/12/2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Ngày 30/01/2018

Chi nhánh Hà Nội

Phạm Quang Huy – Phó Giám đốc

Trần Kim Anh – Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 1409-2013-008-01

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 1907-2018-008-1

Báo cáo tài chính được kiểm toán

Theo Nghị Quyết ĐHCĐ thường niên năm 2017, HĐQT đã chọn công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C để kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty CP Đầu tư XD và Phát triển năng lượng Vinaconex cho kỳ kế toán từ 01/01/2017 đến 31/12/2017.

Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2017 bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bảng thuyết minh báo cáo tài chính đã được Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C kiểm toán. *(h)*

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY *(h)*



TỔNG GIÁM ĐỐC
Phạm Bảo Long